

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ
TH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HNGĐ-ST.
Ngày: 25 -8 - 2020
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, TH PHỐ HÀ NỘI

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học.

Bà Nguyễn Thị Chiêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Th phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Th phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Th phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 127/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 22/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/QĐ-HNGĐ ngày 07/8/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Quế Lâm, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, Th phố Hà Nội; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1984. Nơi ĐKKHKT: Thôn Quế Lâm, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, Th phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Hữu T trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Sơn Tinh, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đăng ký ngày 21/02/2019. Thực tế, chị và anh Trí chung sống với nhau từ năm 2016 cho đến năm 2019 anh chị mới đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và chị biết được anh Trí nghiện ma túy dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 03/2020 anh T đã không ở nhà mà xuống Hà Nội đi làm. Địa chỉ cụ thể anh T đang ở đâu chị không biết được. Tình cảm giữa chị và anh T không còn, mục

đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, chỉ đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh ngày 19/11/2016. Cháu Kiệt đang ở với chị. Ly hôn chị nhận nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không có

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh T vắng mặt tất cả các lần Tòa án báo gọi nên không có bản tự khai và không tiến hành hòa giải được.

- Tại phiên tòa, chị Th giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu T là hợp pháp. Xuất phát từ việc mâu thuẫn vợ chồng, vợ chồng đang sống ly thân. Cuộc sống giữa chị Th, anh T không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chị Th xin ly hôn anh T là có căn cứ theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình. Về con chung, giao cháu Nguyễn Tuấn Kiệt cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết. Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Th có đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Hữu T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ và quan hệ tranh chấp về ly hôn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu T trên cơ sở kết hôn tự nguyện, đăng ký vào ngày 21/02/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Tinh, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ nên được xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào lời trình bày của đương sự, cũng như các tài liệu điều tra thể hiện: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th, anh T từ năm 2019. Theo chị Th, do chị biết được anh T sử dụng chất ma túy, anh không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ chị dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau từ tháng 03/2020 sống ly thân. Quá trình giải quyết, anh T không đến Tòa án hòa giải, không có bản tự khai như vậy thể hiện anh T cũng không mong muốn vợ chồng đoàn tụ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững. Xét thấy, quan hệ vợ chồng

giữa chị Th và anh T không còn gắn bó, vợ chồng không chung sống cùng nhau, không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt, cần áp dụng Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Th được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị Th, anh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh ngày 19/11/2016. Hiện nay, cháu Kiệt đang ở với chị Th. Ly hôn, chị Th nhận nuôi con. Xét về điều kiện chỗ ở, kinh tế và môi trường sống ổn định của cháu Kiệt theo quy định khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao cháu Kiệt cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Th không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th xác định không có. Tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi cho anh Nguyễn Hữu T, Tòa án chưa giải quyết phân tài sản trong vụ án này. Nếu chị Th, anh T có tranh chấp tài sản chung với nhau sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Th.

- Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Hữu T.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 19/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Th nuôi cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Hữu T cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003152 ngày 08/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Th phố Hà Nội.

3. Chị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THAD huyện Phúc Thọ;
- TAND Th phố Hà Nội;
- UBND xã Hồng Hà, huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Xuân Tuân

